

Số: 220/2021/QĐST-HNGĐ

Quận 12, ngày 08 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 109/2021/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 01 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Lê Thị Mỹ C** - sinh năm: 1984

Nơi thường trú: Số X đường N, phường Đ, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn: Ông **Tô Văn H** - sinh năm: 1980

Nơi thường trú: Số X đường N, phường Đ, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 59, 107 và 110 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 02 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 02 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lê Thị Mỹ C và ông Tô Văn H.**

**II. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**1. Về quan hệ hôn nhân:** Bà Lê Thị Mỹ C và ông Tô Văn H thuận tình ly hôn.

Kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật, Giấy chứng nhận kết hôn số 68, quyển số 01/2004, ngày 01/4/2004 của UBND phường Đ, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh không còn giá trị pháp lý.

**2. Về con chung:** Bà Lê Thị Mỹ C và ông Tô Văn H có 02 con chung là: Tô Hoàng P, sinh ngày 30/9/2004 và Tô Phong N, sinh ngày 16/7/2010. Hai bên thỏa thuận thống nhất:

- *Việc nuôi dưỡng con chung:* Mỗi người nuôi một con chung, cụ thể:

+ Ông Tô Văn H là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Tô Hoàng P, sinh ngày 30/9/2004 cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi).

+ Bà Lê Thị Mỹ C là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Tô Phong N, sinh ngày 16/7/2010 cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi).

- *Việc cấp dưỡng nuôi con chung*: Hai đương sự không yêu cầu nên Tòa án tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho đến khi một hoặc các bên đương sự có yêu cầu.

Vì lợi ích của con chung, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Khi cần thiết, cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con.

**3. Về tài sản chung:** Hai đương sự thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**4. Về nợ chung:** Hai đương sự thống nhất không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**5. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm:** 150.000đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) bà Lê Thị Mỹ C tự nguyện chịu, được căn trừ 300.000đồng (Ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí mà C đã nộp theo biên lai số AA/2019/0106020 ngày 28/01/2021 của Chi cục thi hành dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh; Hoàn lại số tiền tạm ứng án phí còn dư 150.000đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) cho bà C.

**III.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND TP HCM;
- VKSND Quận 12, TP HCM;
- Chi Cục THADS Quận 12, TP HCM;
- UBND phường Đ, Quận X, TP HCM;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Đặng Thùy Trang**